

**ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA
ĐẢNG BỘ XÃ MƯỜNG CHIÊN**

Số - BC/ĐU**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mường Chiên, ngày tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Mường Chiên lần thứ nhất,
nhiệm kỳ 2025 - 2030

**NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO VÀ SỨC CHIẾN ĐẤU CỦA ĐẢNG; PHÁT
HUY DÂN CHỦ VÀ SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT CÁC DÂN TỘC; NĂNG ĐỘNG,
SÁNG TẠO, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI BỀN VỮNG, BẢO ĐẢM QUỐC
PHÒNG, AN NINH**

*(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mường Chiên
trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030)*

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Mường Chiên lần thứ nhất được tổ chức vào thời điểm có ý nghĩa quan trọng: tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (1986 - 2025), 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991 - 2025), 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2020 - 2025) ...và đặc biệt đây là thời điểm cả nước bắt đầu bước vào một giai đoạn mới mang tính chất bước ngoặt - giai đoạn thực hiện triển khai chính quyền địa phương hai cấp.

Đại hội có nhiệm vụ đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XXI, Nghị quyết Đại hội Đại biểu các xã được sáp nhập để thành lập xã Mường Chiên mới và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Phần thứ nhất
BỐI CẢNH VÀ TÌNH HÌNH

**I- Bối cảnh tổ chức Đại hội Đại biểu xã Mường Chiên lần thứ nhất
(nhiệm kỳ 2025-2030)**

Nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Quỳnh Nhai nói chung và các xã, thị trấn (trước khi sáp nhập) nói riêng tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần đổi mới, chủ động khắc phục khó khăn, tập trung triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và huyện, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị. Công tác xây dựng Đảng và hoạt động của hệ thống chính trị có chuyển biến tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được cải thiện; diện mạo nông thôn có nhiều đổi mới theo hướng văn minh, sáng, xanh, sạch, đẹp. Bên cạnh những thuận lợi, nhiệm kỳ qua cũng đặt ra những yêu cầu mới trong công tác tổ chức, quản lý và vận hành bộ máy chính quyền địa phương. Trước yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và phù hợp với quá trình phát triển nông thôn, Trung ương và tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương quan trọng làm cơ sở cho việc tổ chức lại mô hình chính quyền địa phương.

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn hệ thống chính trị đang tích cực triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Trung ương về đổi mới tổ chức bộ máy và sắp xếp lại đơn vị hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đặc biệt là việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp (tỉnh và cơ sở), thì Đại hội Đảng bộ xã lần này có ý nghĩa chính trị, tổ chức và định hướng phát triển rất quan trọng. Đây là Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ xã, đánh dấu bước chuyển tiếp mô hình tổ chức hành chính ba cấp thành mô hình hành chính hai cấp, đòi hỏi Đảng bộ phải thể hiện rõ vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, chủ động thích ứng với yêu cầu quản trị hành chính hiện đại, phục vụ Nhân dân nhanh hơn, hiệu quả hơn. Đại hội có trách nhiệm đánh giá toàn diện kết quả nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới trong điều kiện cơ cấu tổ chức, phương thức quản lý nhà nước và điều hành chính quyền cơ sở có nhiều thay đổi căn bản.

Với tính chất đó, Đại hội Đảng bộ xã không chỉ là sự kiện chính trị quan trọng đối với địa phương, mà còn là một bước cụ thể hóa các chủ trương lớn của

Đảng, Nhà nước về xây dựng chính quyền địa phương hiện đại, đóng vai trò trực tiếp trong việc tổ chức thực thi pháp luật, quản lý nhà nước và phục vụ Nhân dân ở cấp cơ sở - cấp gần dân nhất.

II- Khái quát về đặc điểm của xã Mường Chiên mới thành lập

1. Khái quát chung

Xã Mường Chiên được thành lập theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp, kiện toàn đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La. Đây là đơn vị hành chính - kinh tế - chính trị mới hình thành trên cơ sở sáp nhập địa giới, tổ chức và dân cư của 3 xã: Chiềng Khay; Cà Nàng và Mường Chiên, lấy tên là xã Mường Chiên. Việc đặt tên đơn vị hành chính mới là xã Mường Chiên thể hiện sự trân trọng và tự hào đối với lịch sử, văn hóa và con người của xã Mường Chiên từng là Huyện lỵ, trung tâm Chính trị - Hành chính của huyện Quỳnh Nhai cũ trước khi thực hiện cuộc di dân tái định cư thủy điện Sơn La. Đây là quyết định mang ý nghĩa chính trị - lịch sử sâu sắc, góp phần giáo dục truyền thống, đồng thời thể hiện tinh thần kế thừa và phát huy giá trị lịch sử, truyền cảm hứng về khát vọng đổi mới, xây dựng nông thôn văn minh, giàu đẹp.

2. Đặc điểm, tình hình của Đảng bộ

Đảng bộ xã Mường Chiên có 33 tổ chức đảng (gồm 12 chi bộ cơ sở; 21 chi bộ trực thuộc là bản) với 876 đảng viên, trong đó đội ngũ cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn về trình độ chính trị, chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết. Cơ cấu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mường Chiên nhiệm kỳ 2025 - 2030 được xây dựng theo hướng bảo đảm số lượng, chất lượng, có cơ cấu hợp lý giữa các độ tuổi, giới tính, lĩnh vực công tác; gồm đại diện các khối: Đảng, chính quyền, Mặt trận - đoàn thể, lực lượng vũ trang. Tổng số cấp ủy viên là 21 đồng chí, trong đó Ban Thường vụ gồm 09 đồng chí; tỷ lệ nữ chiếm 19,04%; đảng viên trẻ từ 42 tuổi trở xuống 06 đồng chí chiếm 28,5%; Dân tộc thiểu số chiếm 76,19%; Trình độ trên Đại học 19,04%; Trình độ Đại học 80,95%; Về trình độ lý luận: Cao cấp chiếm 33,33%; Trung cấp chiếm 66,6%.

3. Đặc điểm tự nhiên - xã hội

Về địa lý - hành chính: Xã Mường Chiên cách trung tâm tỉnh Sơn La khoảng 104km về phía Tây Bắc, có tổng diện tích 382,2km²; Địa hình chủ yếu là đồi núi cao, độ dốc lớn địa hình chia cắt, phía Nam giáp xã Mường Giôn; Phía Tây giáp xã Tủa Thàng, Sàng Nhè tỉnh Điện Biên; Phía Bắc giáp xã Nậm Cuối, Nậm Sỏ tỉnh Lai Châu; Phía Đông giáp xã Mường Kim tỉnh Lai Châu. Về dân cư: tổng dân số toàn xã là 14.028 người, với 5 dân tộc cùng sinh sống, trong đó dân tộc Thái chiếm 72%; dân tộc Mông chiếm 6%; dân tộc Dao chiếm 10%; dân tộc Kháng chiếm 11%; còn lại là các dân tộc khác chiếm 1%. Về nguồn lực tự nhiên: Xã có diện tích tự nhiên lớn, khí hậu thuận lợi; diện tích lòng hồ khoảng trên 3000ha; có hai mỏ than với trữ lượng khoảng 275.000 tấn, chủ yếu là than khí mỡ; Mỏ vàng ở dãy núi Khâu Pùm và các mỏ đá vôi đang được khai thác để phục vụ cho các ngành kinh tế công, nông nghiệp. Trên địa bàn xã có nhiều di tích lịch sử, cảnh quan thiên nhiên đẹp như: Tượng phật Adidà; Miếu Long Vương, Miếu Tu Tỷ - Nàng Han; cột mốc Trung tâm huyện lỵ Quỳnh Nhai cũ; suối nước nóng bản Bon; Hang động Có Nội, Hang Thảm É bản Nậm Ngựa, rừng thông bản Ít Ta Bót và đỉnh núi Khâu Pùm. Xã Mường Chiên có điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và phát triển di lịch sinh thái, nghỉ dưỡng.

Về văn hóa, xã là nơi hội tụ, giao thoa của nhiều sắc thái văn hóa dân tộc như Thái, Kháng, Mông, Dao... tạo nên đời sống tinh thần phong phú, giàu bản sắc, tiêu biểu là văn hóa của dân tộc Thái (Nhóm thái Trắng) với nhiều nét văn hóa đặc sắc như Lễ hội Đua thuyền truyền thống, Lễ hội "Kin Pang Then"; Lễ hội gỏi đầu, Tập quán xã hội và tín ngưỡng "Nghỉ lễ Tết Xíp Xí" của người Thái trắng (*được công nhận nhận di sản văn hóa phi vật thể quốc gia*). Hệ thống thiết chế văn hóa được đầu tư đồng bộ; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao phát triển mạnh mẽ, góp phần xây dựng môi trường sống lành mạnh, văn minh.

Phần thứ hai

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ

I- Khái quát kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện Quỳnh Nhai nhiệm kỳ 2020 - 2025

1. Về nông lâm nghiệp, thủy sản

Tập trung chỉ đạo phát triển ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và sản xuất nông nghiệp theo hướng hữu cơ. Sản xuất lương thực được đẩy mạnh theo định hướng sản xuất hàng hóa, đảm bảo an ninh lương thực¹. Tăng cường quản lý nhà nước về cung cấp giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm cho Nhân dân.

Chương trình phát triển cây công nghiệp, cây ăn quả trong những năm qua được quan tâm chỉ đạo và đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Diện tích, sản lượng tăng từng năm. Chú trọng xây dựng thương hiệu, triển khai chương trình kết nối giữa các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất, tiêu thụ hàng hóa nông sản, phát triển các chuỗi sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông sản. Chăn nuôi đại gia súc phát triển mạnh; định hướng nuôi đại gia súc nhốt chuồng, gắn với trồng cỏ tiếp tục được nhân diện đã góp phần quan trọng trong chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp, nông thôn của xã.

Tận dụng hiệu quả diện tích mặt nước lòng hồ Thủy điện Sơn La trên địa bàn xã cho ngành nghề đánh bắt, nuôi trồng thủy sản. Sản xuất lâm nghiệp tập trung cao cho công tác trồng, chăm sóc, khoanh nuôi, bảo vệ rừng², trồng rừng tập trung.

2. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, đất đai, thương mại, tài chính, tín dụng

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, lĩnh vực công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp của xã Mường Chiên có bước phát triển bước đầu, từng bước hình thành các tổ hợp

¹ Tổng sản lượng cây lương thực có hạt đạt 6.229 tấn/năm, đạt 88,5% NQ Đại hội. Diện tích cây được gieo dưới tán rừng đạt 60ha đạt 121,1% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội. Tổng đàn trâu 5.049 con đạt 93,9% Nghị quyết đại hội, đàn bò 4.557 con đạt 94,3%. Đàn lợn 6.662 con đạt 61,1%, đàn dê 4.612con đạt 73,8%, đàn gia cầm 147.443 con đạt 120,8% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội; Trồng mới 71,2 ha diện tích cây ăn quả, đạt 712% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Sản lượng thủy sản đạt 550 tấn, đạt 122,2 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.

² Tổng diện tích rừng trên địa bàn xã là 22,564,53 ha. Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 59,03%.

sản xuất nhỏ gắn với thế mạnh địa phương. Một số ngành nghề truyền thống như cơ khí nhỏ, chế biến nông sản...tiếp tục được duy trì và phát triển, góp phần giải quyết việc làm tại chỗ, tăng thu nhập cho người dân. Xã đã quan tâm tạo điều kiện về mặt bằng, khuyến khích hộ dân đầu tư mở rộng sản xuất, đồng thời lồng ghép các nguồn lực hỗ trợ đào tạo nghề, nâng cao tay nghề cho lao động nông thôn.

Tăng cường công tác quản lý đất đai, quy hoạch, trật tự xây dựng. Tăng cường, kiểm tra việc thực thi chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết cơ bản triệt để, dứt điểm đơn thư, vụ việc kéo dài, phức tạp, những điểm nóng về đất đai trên địa bàn; chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các biện pháp sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường³.

Công tác bảo vệ môi trường được quan tâm thực hiện; tập trung tuyên truyền kiến thức về môi trường gắn với việc xây dựng nông thôn mới; tổ chức thu gom tập trung rác thải sinh hoạt ở khu vực chợ; chỉ đạo các điểm trường, Trạm y tế thực hiện phương án xử lý rác thải tại chỗ; vận động Nhân dân xây dựng hố rác tại hộ gia đình, đặc biệt quản lý việc xử lý rác thải trong nông nghiệp xây dựng cảnh quan môi trường ngày càng sáng, xanh, sạch đẹp, góp phần hạn chế tình trạng ô nhiễm môi trường⁴.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động “Về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường”. Kịp thời kiện toàn Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai, chủ động thực hiện theo phương châm 4 tại chỗ, hàng năm điều chỉnh kế hoạch PCTT &TKCN, có xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai và phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai phù hợp với tình hình của địa phương, vận động Nhân dân chủ

³ Đã xử lý 33 trường hợp vi phạm về trật tự xây dựng, đất đai; duy trì đều đặn hoạt động của tổ kiểm tra trật tự xây dựng hàng tuần nhằm kịp thời phát hiện và chấn chỉnh các vi phạm. Trong nhiệm kỳ đã giải quyết 47 hồ sơ liên quan đến chuyển nhượng, cấp đổi, chuyển mục đích sử dụng đất, góp phần đáp ứng kịp thời nhu cầu giao dịch của người dân, tất cả đều được giải quyết đúng thời hạn, không để xảy ra tình trạng tồn đọng.

⁴ Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh: 98%. Tỷ lệ hộ rời chuồng gia súc ra khỏi gầm sàn: 80%. Tỷ lệ hộ có nhà vệ sinh hợp vệ sinh: 93%. Tỷ lệ hộ có nhà tắm hợp vệ sinh: 93%. Tỷ lệ hố rác hợp vệ sinh: 83%.

động phòng, chống ứng phó với các biến đổi khí hậu giảm nhẹ thiệt hại khi xảy ra thiên tai⁵.

Thương mại, dịch vụ cơ bản đáp ứng nhu cầu thiết yếu cho sản xuất và tiêu dùng; tăng cường công tác chống buôn lậu và gian lận thương mại, hạn chế được tình trạng buôn bán hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, đảm bảo quyền lợi cho người tiêu dùng; sản phẩm hàng hóa, dịch vụ đa dạng, phong phú, chất lượng, giá cả hợp lý⁶.

Công tác tài chính - ngân sách cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã, nhất là việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội⁷. Chỉ đạo, quản lý, khai thác có hiệu quả mọi nguồn thu; triển khai thực hiện kịp thời các chính sách pháp luật về thuế. Công tác chi ngân sách đảm bảo đúng luật, làm tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước và quản lý, sử dụng tài sản công

Hoạt động ngân hàng, tín dụng đã làm tốt công tác huy động mọi nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tăng thu nhập cho người lao động. Nguồn vốn đầu tư phát triển được tập trung ưu tiên cho xây dựng các công trình phục vụ phát triển sản xuất, xây dựng nông thôn mới, công trình phúc lợi công cộng tại bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và hoạt động quản lý thuế. Kinh tế tập thể và hợp tác xã trên địa bàn xã tiếp tục phát triển đã góp phần thúc đẩy kinh tế hộ, tạo liên kết hợp tác giữa các thành viên, mở rộng sản xuất kinh doanh, phát triển ngành

⁵ Tổ chức huấn luyện dân quân tự vệ đạt 100% quân số với kết quả kiểm tra đạt loại khá trở lên; hằng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân; tổ chức “Diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ” năm 2020 và năm 2022 xã Chiềng Khay đạt loại giỏi. Tổ chức diễn tập Phòng chống lũ bão – tìm kiếm cứu nạn năm 2022 xã Cà Nàng đạt loại giỏi. Diễn tập ứng phó cháy rừng – Tìm kiếm cứu nạn xã Cà Nàng năm 2023 đạt loại giỏi; Diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ cụm xã Cà Nàng – Mường Chiên năm 2024 kết quả đạt loại giỏi.

⁶ Toàn xã có 147 hộ gia đình kinh doanh, buôn bán hàng tạp hóa và dịch vụ ăn uống cơ bản đáp ứng nhu cầu phục vụ cho Nhân dân. Công tác quản lý điện nông thôn được chú trọng, tỷ lệ hộ được sử dụng điện lưới Quốc gia đạt 98%.

⁷ Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 774 tỷ đồng; đạt 121,3% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội. Trong nhiệm kỳ đã thành lập mới 5 doanh nghiệp, HTX, đạt 83,3% chỉ tiêu NQ Đại hội. Tổng nguồn vốn vay ủy thác từ Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội là trên 121 tỷ đồng với 50 tổ tiết kiệm vay vốn, với 10 chương trình cho vay.

nghề; kinh tế tư nhân phát triển mạnh trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ, xây dựng và đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn...

3. Văn hóa xã hội, giáo dục, y tế, an sinh xã hội, chuyển đổi số

Hoạt động văn hoá, thông tin được chú trọng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; mức hưởng thụ văn hoá, thông tin của Nhân dân từng bước được cải thiện; phong trào thể thao quần chúng tiếp tục phát triển; hoạt động văn hóa - truyền thông đã làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách của Nhà nước góp phần xây dựng hệ thống chính trị, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã. Gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xây dựng, phát triển con người. Nhiều giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể được bảo tồn và phát huy⁸. Tỷ lệ hộ được xem truyền hình, được nghe Đài Tiếng nói Việt Nam đạt và vượt chỉ tiêu đặt ra.

Giáo dục - đào tạo tiếp tục đạt được những kết quả tích cực, toàn diện; chất lượng dạy và học từng bước được nâng cao, quy mô trường lớp học, trang thiết bị dạy và học tiếp tục được quan tâm, đầu tư theo hướng chuẩn hóa⁹. Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân được quan tâm; các chương trình y tế quốc gia được triển khai có hiệu quả, mạng lưới y tế cơ sở được củng cố và phát triển; chất lượng công tác khám, chữa bệnh đã có những chuyển biến tích cực¹⁰.

⁸ Toàn xã có 21 đội văn nghệ các bản. Hoạt động văn hoá, thông tin được chú trọng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; mức hưởng thụ văn hoá, thông tin của Nhân dân từng bước được cải thiện. Tổng số lượt khách du lịch đạt 10.000 lượt người, đạt 133,3% chỉ tiêu Nghị quyết đại hội. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 102,1%. Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 98,5%. 100% các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trạm y tế, trường học đạt tiêu chuẩn về An ninh trật tự.

⁹ Toàn xã hiện có 07 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 01; chất lượng dạy và học từng bước được nâng cao, quy mô trường lớp học, trang thiết bị dạy và học tiếp tục được quan tâm, đầu tư theo hướng chuẩn hóa; đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở; 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên ngành giáo dục có trình độ chuẩn và trên chuẩn. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp) đạt trên 78,5%.

¹⁰ Trạm Y tế xã 17 viên chức; trong đó có 02 Bác sĩ, 06 Y sĩ ; 01 Cử nhân Y tế công cộng, 03 điều dưỡng, 03 Hộ sinh, 02 Dân số viên. 01 Y sĩ biệt phái hỗ trợ Trạm Y tế xã Mường Sại. Tổng số lượt người đến khám bệnh tại Trạm Y tế đạt trung bình hàng năm là: trên 100% so với chỉ tiêu phân đầu vượt chỉ tiêu; khám và điều trị bằng phương pháp Y học cổ truyền, tư vấn dùng bài thuốc đông y là 30%. Khám học đường hàng năm đạt 99% so với kế hoạch giao. Thực hiện khám sơ tuyển nghĩa vụ quân sự hàng năm đạt 100%. Tổ chức truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình được 783 lần với trên 29.000 lượt người nghe. Tỷ lệ các cặp vợ chồng áp dụng biện pháp tránh thai đạt 86%. Tỷ lệ sinh con thứ 3 là 33%. Số bà mẹ mang thai được quản lý và khám thai định kỳ tại cơ sở y tế trên địa bàn xã với tổng số lần khám thai là 997 lượt người. Công tác tiêm chủng đầy đủ cho trẻ dưới 1 tuổi đạt trên 95%. Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 23%. Phối hợp với bệnh viện Phôi tở chức khám, xét nghiệm lao tiềm ẩn tổng số lượt khám là 450 ca. Trong những năm qua không có dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn xã.

Hoạt động chuyển giao, ứng dụng tiên bộ khoa học - công nghệ, quy trình sản xuất tiên tiến đang từng bước được đẩy mạnh. Nhiều giống vật nuôi, cây trồng có chất lượng, sản lượng, giá trị cao đã được đưa vào sản xuất. Hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành của hệ thống chính trị và công tác giảng dạy, học tập trong các nhà trường đã được trang bị, sử dụng các phần mềm tin học, dịch vụ Internet kỹ thuật số, hệ thống thông tin chất lượng cao, đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội.

Các chế độ chính sách đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội; chính sách dân tộc; người có uy tín; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; các Chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ người nghèo, cận nghèo, người dân tộc được triển khai đầy đủ, kịp thời¹¹. Thực hiện tốt, hiệu quả việc hỗ trợ làm nhà ở cho người có công với cách mạng và giải quyết việc làm cho người lao động. Các chủ trương, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước được triển khai tích cực, có hiệu quả; các vấn đề xã hội bức xúc được tập trung giải quyết; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân các dân tộc được nâng lên, Nhân dân phấn khởi tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước.

Trang bị đầy đủ máy tính, kết nối mạng internet cho các cán bộ, công chức; 100% cán bộ công chức sử dụng phần mềm quản lý văn bản (*Các cơ quan đảng, đoàn thể sử dụng phần mềm Điều hành tác nghiệp; Các cơ quan chính quyền sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành VNPT iOffice*). Thực hiện gửi nhận văn bản điện tử, ký số trong hoạt động điều hành. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện đạt 100%; Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đạt 100%.

¹¹ Trong giai đoạn, thực hiện hỗ trợ theo Chương trình xóa nhà tạm cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được 92 nhà bằng 3.050.000.000 đồng. Hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp cho các đối tượng người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ kinh doanh khai thuế dưới 100 triệu bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 trong năm 2020-2021 tổng số tiền 3.560.750.000 đồng; Hỗ trợ đói giáp hạt trước Tết Nguyên đán được 214 hộ trên 776 nhân khẩu bằng 17.220 kg gạo. Đề nghị bảo trợ cấp trên xem xét tặng 04 xe lăn cho bốn đối tượng khuyết tật đặc biệt nặng. Thực hiện chế độ chính sách theo Nghị định 20/NĐ-CP đối với đối tượng 80 tuổi không có lương hưu 104 người; đề nghị cho 02 người già đơn thân không nơi nương tựa; người từ đủ 75 đến dưới 80 tuổi và trẻ em dưới 03 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo sống ở vùng đặc biệt khó khăn 175 người.

Triển khai hướng dẫn người dân sử dụng hóa đơn điện tử, ví điện tử, mạng xã hội bán hàng. Tổ chức tập huấn chuyển đổi số cho hộ kinh doanh, phụ nữ khởi nghiệp, thanh niên làm dịch vụ. Phối hợp với doanh nghiệp bưu chính, ngân hàng, cơ quan thuế để hỗ trợ hộ cá thể đăng ký mã số thuế, tài khoản ngân hàng, định danh số. Xây dựng và số hóa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, triển khai cài đặt phần mềm định danh điện tử (VneID).

4. Công tác thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia và Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư Thủy điện Sơn La

Công tác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Mường Chiên trong thời gian qua luôn được cấp ủy, chính quyền xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Trọng tâm là triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Xã đã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai theo từng giai đoạn, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, dự án để đầu tư xây dựng hạ tầng cơ sở, hỗ trợ sinh kế, phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người dân¹².

Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện các chương trình được đẩy mạnh với nhiều hình thức phong phú, giúp người dân hiểu rõ vai trò chủ thể trong xây dựng nông thôn mới, từng bước thay đổi nhận thức, phát huy tinh thần đoàn kết, tích cực tham gia đóng góp công sức, đất đai và nguồn lực để thực hiện các tiêu chí. Bên cạnh đó, xã cũng đã tranh thủ sự hỗ trợ từ các cấp, các ngành, huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện các nội dung của chương trình. Nhìn chung, việc triển khai các Chương trình mục

¹² Kết quả đạt được từ năm 2021 đến nay qua tổ chức thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 đã đầu tư xây dựng và duy tu sửa chữa 4 công trình gồm: nhà văn hóa các bản, chợ trung tâm xã, đường giao thông nông thôn; hỗ trợ chăn nuôi bò cái sinh sản giống nội thuộc Dự án 2; Dự án 3 (*Tiểu dự án 2*) cho 569 hộ dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc các bản Khâu Pùm, Lọng Ổ, Ít Ta Bót, Phiêng Bay, Nậm Ngựa của xã Chiềng Khay. Dự án 3 (*Tiểu dự án 2*) cho 150 hộ dân của xã Cà Nàng, kinh phí hỗ trợ trên 9,5 tỷ đồng. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với kinh phí trên 1 tỷ đồng. Thực hiện Dự án 8 thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em tại xã Cà Nàng và Chiềng Khay với kinh phí trên 115 triệu đồng. Dự án 2 Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo từ Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững với kinh phí trên 2,6 tỷ đồng hỗ trợ 172 hộ gia đình trên địa bàn xã.

tiêu quốc gia tại xã Mường Chiên đã đạt được một số kết quả tích cực, góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tuy còn nhiều khó khăn, song đây là tiền đề quan trọng để xã tiếp tục phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực, thực hiện thắng lợi các mục tiêu trong giai đoạn tiếp theo.

Phối hợp triển khai Dự án đầu tư nâng cấp, sửa chữa, xây mới cơ sở hạ tầng các khu, điểm tái định cư phục vụ phát triển KTXH vùng tái định cư thủy điện Sơn La giai đoạn 2021-2025; trên địa bàn xã triển khai 11 công trình thành phần (lĩnh vực giao thông), với tổng mức đầu tư 19.608 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo, đã thi công hoàn thành 11/11 công trình, tổng khối lượng hoàn thành là 16.180 triệu đồng. Việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết vướng mắc liên quan đến công tác tái định cư, được cấp ủy, chính quyền xã tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, trọng tâm là việc giải quyết vướng mắc các hộ chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử đất giải quyết các kiến nghị về đất đai cho các hộ tái định cư tại các bản Quyền, bản Hé, Huổi Pho, Huổi Pha....

5. Công tác quốc phòng, an ninh

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương: Duy trì và thực hiện nghiêm các chế độ sẵn sàng chiến đấu theo quy định; hoàn thành tốt nhiệm vụ, tập huấn, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng hàng năm; thực hiện tốt công tác phối hợp tuần tra, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Hàng năm đưa quân đạt chỉ tiêu trên giao, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; hàng năm được tái công nhận xã vững mạnh về quốc phòng - an ninh. Công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên bảo đảm đúng theo quy định.

Công tác bảo đảm an ninh, trật tự: Tình hình an ninh chính trị tiếp tục được giữ vững, ổn định; trật tự an toàn xã hội chuyển biến tích cực, tình hình tội phạm giảm; công tác quản lý nhà nước về trật tự xã hội được tăng cường. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì và phát triển; công tác phối hợp với giữa lực lượng công an với ban, ngành, đoàn thể được mở rộng và chặt chẽ hơn, đã huy động được sức mạnh tổng hợp của các ngành, các cấp trong thực hiện nhiệm

vụ đảm bảo an ninh trật tự. Triển khai thực hiện tốt kế hoạch tuần tra, kiểm soát trật tự an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn giao thông.

6. Công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị

Cùng với việc lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, Đảng bộ xã đã chú trọng làm tốt công tác xây dựng Đảng cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức với trọng tâm là củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Tiếp tục thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự lãnh đạo tập thể, đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân, giải quyết công việc đúng thẩm quyền; rà soát, bổ sung hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng ủy khóa XXI, nhiệm kỳ 2020 -2025.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được coi trọng, tăng cường và có chuyển biến tích cực. Từng bước đổi mới phương thức học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, đề cao ý thức tự nghiên cứu, thảo luận. Nề nếp, chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy được nâng cao, khắc phục bước đầu tình trạng đơn điệu, qua loa, nể nang, né tránh. Công tác cán bộ được đổi mới từ khâu đào tạo, bồi dưỡng đến khâu quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, đánh giá cán bộ¹³, đánh giá phân loại tổ chức đảng, đảng viên và công tác thi đua, khen thưởng. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được tăng cường, chỉ đạo làm tốt công tác thẩm định tiêu chuẩn chính trị của cán bộ, đảng viên. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn hiện tượng cục bộ, bè phái “lợi ích nhóm” gây mất đoàn kết.

¹³ Trong nhiệm kỳ đã kết nạp 141 đảng viên mới, đạt 112,8 % chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025; thành lập mới 02 chi bộ (*quân sự xã và công an xã*). Kết quả kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hàng năm có trên 80% tổ chức cơ sở đảng và 85% đảng viên được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (*vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra*). Rà soát lựa chọn, phê duyệt quy hoạch cán bộ theo thẩm quyền đối với 97 lượt cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng và xét cử cán bộ đi đào tạo bồi dưỡng với tổng số 95 cán bộ, công chức; thẩm định kết luận chính trị đối với 66 lượt hồ sơ cán bộ, đảng viên và quần chúng ưu tú. Qua đó, đã xây dựng được đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ chủ chốt được đào tạo cơ bản, có kinh nghiệm thực tiễn; có năng lực chỉ đạo, điều hành, vận dụng lý luận vào thực tiễn; tổ chức thực hiện chất lượng và hiệu quả nhiệm vụ chính trị của cơ quan đơn vị, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025.

Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng được coi trọng; chất lượng, hiệu lực, hiệu quả được nâng lên; nhiều chủ trương, giải pháp về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng được cụ thể hóa thành các quyết định, quy định, quy chế, chương trình hành động¹⁴. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện nghiêm túc, công khai, minh bạch, đúng quy định việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định. Chỉ đạo tổ chức tốt các kỳ họp và thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của cấp ủy và của cấp trên. Quy định rõ phạm vi trách nhiệm của các cơ quan tổ chức trong việc tiếp thu xử lý, trả lời kiến nghị giám sát của HĐND và các ban của HĐND. Nâng cao hơn nữa hiệu quả giám sát các hoạt động của UBND, các đơn vị, bản. Cải tiến cách thức chất vấn, trả lời chất vấn và giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp theo hướng rõ ràng, thẳng thắn và ngắn gọn. Tăng cường việc đôn đốc các cơ quan xử lý và thực hiện các kết luận, kiến nghị của HĐND. Nâng cao chất lượng Đại biểu HĐND, phát huy và thực hiện có hiệu quả chức năng nhiệm vụ của người đại biểu.

Tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết của cấp ủy, HĐND, cụ thể hóa bằng kế hoạch Nhà nước, xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để quản lý, điều hành, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động và công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là các vấn đề được Nhân dân và dư luận quan tâm; cải tiến lề lối làm việc của cán bộ, công chức; đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện tốt chương trình mục tiêu về chuyển đổi số; tích cực

¹⁴ Trong nhiệm kỳ, qua công tác kiểm tra giám sát Đảng ủy xã Cà Nàng đã tổ chức 17 cuộc kiểm tra, giám sát, qua kiểm tra, giám sát đã thi hành kỷ luật khiển trách 15 đảng viên; khai trừ ra khỏi đảng 01 đảng viên. Đảng ủy xã Chiềng Khay đã thực hiện kiểm tra, giám sát theo Điều 30 và Điều 32 Điều lệ Đảng đối với 16 tổ chức đảng và 07 đảng viên; Đảng ủy xã kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và thi hành kỷ luật khiển trách 01 đảng viên; chi bộ trực thuộc Đảng ủy kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và thi hành kỷ luật 14 đảng viên. Đảng ủy xã Mường Chiên đã thực hiện 10 cuộc kiểm tra, giám sát, có 03 đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách (đảng viên vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình).

thực hành tiết kiệm, phòng ngừa và kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt Luật quy chế dân chủ cơ sở, Luật tiếp công dân và công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và làm tốt công tác dân vận chính quyền. Ban hành các văn bản cụ thể hóa các chương trình, kế hoạch, nghị quyết của cấp ủy để tổ chức thực hiện; chỉ đạo các bộ phận liên quan chuẩn bị tốt các báo cáo, đề án để phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành chung của toàn xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội bám sát sự chỉ đạo của cấp ủy, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp, kết nạp đoàn viên, hội viên, nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên và Nhân dân, triển khai tốt các hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ đoàn viên, hội viên thoát nghèo bền vững. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các quy định của Đảng về góp ý phản xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền, giám sát và phản biện xã hội, phòng chống các tệ nạn xã hội.

II. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

1. Hạn chế

(1) Lãnh đạo công tác quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng, quản lý đất đai chưa thực sự hiệu quả. Vẫn đề xảy ra tình trạng lấn chiếm, tranh chấp đất đai, sử dụng đất đai và xây dựng không theo quy hoạch. Một số vướng mắc trong công tác giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa được giải quyết dứt điểm. Công tác quản lý đầu tư xây dựng về chất lượng, tiến độ, quản lý, khai thác vận hành sau đầu tư còn nhiều hạn chế.

(2) Lãnh đạo công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa; công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân nhất là chất lượng khám chữa bệnh vẫn còn có mặt hạn chế. Chất lượng giáo dục - đào tạo và nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông xét tuyển vào các trường đại học chưa cao. Nội dung, phương pháp giáo dục còn chậm đổi mới, việc xây dựng xã hội học tập kết quả thấp.

(3) Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ có một số đồng chí cấp ủy viên bị thi hành kỷ luật; công tác kiểm tra, giám sát có một số việc còn chậm, chất lượng còn hạn chế; chất lượng sinh hoạt ở một số tổ chức đảng chưa cao.

(4) Lãnh đạo công tác vận động Nhân dân, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân chưa sâu sắc, chưa toàn diện. Phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có nội dung chậm đổi mới; chất lượng một số phong trào thi đua, cuộc vận động chưa cao; vai trò giám sát, phản biện xã hội chưa thể hiện rõ nét.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

(1) Cơ chế, chính sách và các văn bản hướng dẫn ở một số việc và một số lĩnh vực chưa đồng bộ, kịp thời, chưa phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội. Nguồn lực đầu tư cho việc số hóa thông tin quản lý về đất đai, quy hoạch không đáp ứng được nhu cầu phải thực hiện; hạn chế trong quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng đã kéo dài từ nhiều năm trước đây.

(2) Mặt bằng dân trí chưa đồng đều, chất lượng nguồn nhân lực nhất là lực lượng lao động nông thôn còn rất nhiều hạn chế ảnh hưởng lớn đến việc chuyển giao, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và định hướng phát triển sản xuất hàng hóa.

(3) Một bộ phận cán bộ, Nhân dân còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước và từ bên ngoài, chưa thực sự vươn lên để thoát nghèo.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

(1) Định hướng, tầm nhìn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội ở một số lĩnh vực chưa thực sự phù hợp. Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; công tác quản lý, giáo dục cán bộ về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và công tác vẫn còn những còn hạn chế nhất định.

(2) Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao; ý thức, trách nhiệm chưa cao.

(3) Việc nêu gương, nhân diện điển hình tiên tiến còn hạn chế, tính lan tỏa chưa cao.

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Thứ nhất: Đảm bảo sự lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện của Ban Chấp hành Đảng bộ trên mọi lĩnh vực; xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tạo bước đột phá đồng thời phải kiên trì, chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện. Phát huy dân chủ, sáng tạo ở cơ sở; xây dựng sự đoàn kết, thống nhất để tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ được giao; tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đạo đức cách mạng, có chuyên môn giỏi, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm...

Thứ hai: Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; chủ động đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giải quyết đơn thư ngay từ cơ sở. Nắm bắt kịp thời tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân, tăng cường công tác vận động, thuyết phục tháo gỡ khó khăn, giữ vững kỷ cương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Thứ ba: Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; tích cực thu hút các nguồn lực từ bên ngoài để phát triển kinh tế - xã hội; gắn phát triển kinh tế với quan tâm giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc, bảo vệ môi trường sinh thái.

Thứ tư: Công tác xây dựng Đảng được xác định là công việc thường xuyên, then chốt. Trong đó, lấy việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác xây dựng Đảng. Đánh giá, bố trí đúng cán bộ nhất là đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và phải nêu cao được trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan đơn vị. Coi trọng đoàn kết nội bộ, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc.

Phần thứ ba
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU
NHIỆM KỲ 2025-2030

A. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

I. Thuận lợi

1. Trong những năm tới Trung ương và Tỉnh tiếp tục thực hiện nhiều chính sách cho đầu tư, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã. Các công trình, dự án đầu tư; các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất từ các chương trình mục tiêu Quốc gia tiếp tục phát tác dụng, hiệu quả đầu tư.

2. Đảng bộ, chính quyền và cả hệ thống chính trị xã bước vào nhiệm kỳ mới với một tâm thế mới sau khi đã thực hiện hoàn thành mục tiêu đặt ra là đưa xã đạt chuẩn Nông thôn mới trong nhiệm kỳ 2020 - 2025; Truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái của Nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã; tiềm năng, thế mạnh về điều kiện tự nhiên, xã hội là những điều kiện thuận lợi to lớn để xã Mường Chiên tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị của xã trong những năm tiếp theo.

II. Khó khăn

1. Chất lượng chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm; kết cấu hạ tầng kinh tế, kỹ thuật còn nhiều khó khăn. Trình độ, chất lượng nguồn nhân lực và năng lực sản xuất, kinh doanh, kinh tế hộ và của các doanh nghiệp còn rất hạn chế; thiếu các doanh nghiệp đầu tư chế biến sản phẩm nông nghiệp và các ngành nghề, lĩnh vực giải quyết nhiều việc làm cho người lao động.

2. Năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một bộ phận không nhỏ cán bộ, công chức chưa đáp ứng kịp yêu cầu đặt ra. Nhận thức của Nhân dân trong việc làm quen, tiếp cận, áp dụng khoa học - kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu vật nuôi, cây trồng tạo ra sản phẩm, hàng hóa chất lượng và tư duy, nhận thức về kinh tế thị trường còn nhiều hạn chế.

B. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng Đảng bộ thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ; giữ vững vai trò hạt nhân chính trị, trung tâm đoàn kết và lãnh đạo toàn diện ở địa phương; Gắn kết chặt chẽ giữa quy hoạch, phát triển hạ tầng, quản lý đất đai và dịch vụ công; thúc đẩy phát triển đồng bộ kinh tế - văn hóa - xã hội – môi trường. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số để xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân; tăng cường phân cấp, phân quyền; kiện toàn bộ máy chính quyền tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng chính quyền số. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh ngay tại cơ sở; phát huy vai trò của các lực lượng nòng cốt và Nhân dân trong giữ gìn an ninh, trật tự. Phát huy mạnh mẽ các giá trị văn hóa truyền thống, lịch sử cách mạng và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo; xây dựng không gian văn hóa lành mạnh, bảo tồn và lan tỏa bản sắc văn hóa dân tộc; phát triển con người toàn diện, giàu lòng tự hào, có khát vọng cống hiến, xây dựng địa phương phát triển nhanh, bền vững.

Để thực hiện hoàn thành được mục tiêu đặt ra, cả hệ thống chính trị từ xã Mường Chiên cần tập trung vào các khâu đột phá trọng yếu sau:

(1) Xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực lãnh đạo, quản lý và chuyên môn nghiệp vụ tốt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; chú trọng phát triển nguồn nhân lực lao động phổ thông trên địa bàn đủ điều kiện tham gia vào các thị trường lao động trong và ngoài nước.

(2) Tập trung khai thác các tiềm năng, thế mạnh của địa phương: Phát triển du lịch cộng đồng gắn với giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; Nuôi trồng, khai thác và chế biến thủy sản; chăn nuôi đại gia súc gia cầm thành hàng hóa; trồng chăm sóc, khoanh khoán bảo vệ rừng, trồng rừng sản xuất; phát triển diện tích cây dược liệu.

2. Chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2025-2030 (25 chỉ tiêu)

*** Chỉ tiêu về kinh tế (07 chỉ tiêu)**

(1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm trên 10%.

(2) Sản lượng một số loại cây trồng, sản phẩm chăn nuôi, thủy sản chủ yếu: Ngô 1.535 tấn, lúa các loại 3.443 tấn, sắn 6.891,87 tấn, trâu 6.185 con, bò 4.975 con, dê 7.490 con, lợn 15.622 con, cá 200 lồng sản lượng mỗi năm đạt khoảng 400 tấn cá thương phẩm.

(3) Tổng lượt khách du lịch đạt: 20.000 lượt người. Doanh thu từ hoạt động du lịch đạt trên 10 tỷ đồng.

(4) Số hộ, số lao động kinh tế cá thể tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: 1.300 hộ, 6.300 lao động

(5) Tỷ lệ lao động qua đào tạo (có bằng cấp chứng chỉ) đạt trên 30%

(6) Tỷ lệ che phủ rừng ổn định bao gồm diện tích cây ăn quả thân gỗ trồng trên đất dốc, cây phân tán quy đổi diện tích đến năm 2030 đạt 60%.

(7) Số doanh nghiệp, công ty tư nhân có trụ sở, hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn đến năm 2030: Phấn đấu có từ 3-5 doanh nghiệp

*** Chỉ tiêu về xã hội (11 chỉ tiêu)**

(8) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 so với năm 2025 tăng 50%.

(9) Duy trì 7/7 trường đạt chuẩn Quốc gia.

(10) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 5%.

(11) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 90%.

(12) Duy trì xã đạt chuẩn nông thôn mới theo bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2025-2030; phấn đấu 03 bản đạt chuẩn bản nông thôn mới; 01 bản đạt chuẩn bản nông thôn mới kiểu mẫu.

(13) Đến năm 2030, 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được số hóa.

(14) Đến năm 2030, 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

(15) Tỷ lệ chi từ ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đạt 3% tổng dự toán chi ngân sách nhà nước trên địa bàn.

(16) Tỷ lệ nhà văn hóa bản đạt chuẩn theo quy định đến năm 2030, 80%.

(17) Tỷ lệ khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền hoặc được ủy quyền quản lý đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”: 100%

(18) Tỷ lệ bản, cơ quan, đơn vị trực thuộc đạt tiêu chuẩn không có ma túy 98%.

*** Chỉ tiêu về môi trường (02 chỉ tiêu)**

(19) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt trên 80%.

(20) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn trên 35%.

*** Chỉ tiêu về xây dựng Đảng (05 chỉ tiêu)**

(21) Chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hằng năm: Hằng năm có từ 90% trở lên tổ chức cơ sở đảng và từ 90% trở lên đảng viên được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong đó có tối thiểu 20% tổ chức cơ sở đảng và tối thiểu 15% đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. 100% chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã duy trì sinh hoạt định kỳ theo quy định, đảm bảo nội dung thiết thực, tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

(22) Phát triển đảng viên mới: Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2025-2030 đạt từ 3% trở lên so với tổng số đảng viên của đảng bộ xã, ưu tiên kết nạp ở những địa bàn, lĩnh vực trọng yếu và đối tượng là quần chúng ưu tú người dân tộc thiểu số, cán bộ bản.

(23) Nâng cao năng lực lãnh đạo của chi bộ bản đến năm 2030, 100% số chi bộ bản có chi ủy. Hằng năm 100% số bí thư chi bộ, trưởng bản, trưởng ban công tác mặt trận bản được tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về công tác đảng, chính quyền, dân vận và mặt trận.

(24) củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở: 95% các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã hằng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Giảm thiểu 10% số vụ việc phức tạp, khiếu kiện vượt cấp, điểm nóng về an ninh trật tự phát sinh tại địa bàn xã so với nhiệm kỳ trước.

(25) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức: 95% cán bộ, công chức cấp xã được đánh giá, xếp loại hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đến năm 2030, 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số, căn bản làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành.

C. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I- CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Xây dựng, chính đồn Đảng bộ trong sạch, vững mạnh

1.1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị

Tăng cường công tác triển khai, quán triệt, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (*bổ sung, phát triển*), chú trọng đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục cán bộ, đảng viên; nâng cao ý thức, trách nhiệm học tập, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu Nhân dân, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, nhất là thế hệ trẻ. Thường xuyên nắm tình hình, định hướng dư luận xã hội, nhất là những vấn đề chính trị nhạy cảm; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, nâng cao bản lĩnh chính trị của mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là của cán bộ lãnh đạo chủ chốt; kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; kịp thời đấu tranh ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng

chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

1.2. Tăng cường xây dựng Đảng về tư tưởng

Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp học tập lý luận chính trị; chỉ đạo tốt công tác triển khai, quán triệt trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân đạt chất lượng, kịp thời đúng tiến độ. Theo dõi, kiểm tra, kịp thời sơ, tổng kết kết quả triển khai quán triệt, thực hiện Nghị quyết. Thực hiện mô hình mẫu đổi mới hình thức và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; sơ, tổng kết các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp ủy Đảng các cấp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục chính trị tư tưởng trong cán bộ, đảng viên. Thực hiện công tác nắm tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân, kịp thời lãnh đạo định hướng tư tưởng đúng đắn, củng cố lòng tin tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng với Nhân dân, ngăn chặn những tư tưởng trái với đường lối, quan điểm của Đảng, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện cá nhân sa sút phẩm chất đạo đức và ý chí chiến đấu của cán bộ, đảng viên. Thường xuyên và nghiêm túc việc học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tích cực tu dưỡng, rèn luyện về phẩm chất đạo đức, nhân cách và phòng chống có hiệu quả chủ nghĩa cá nhân ích kỷ cán bộ, đảng viên, tạo niềm tin trong Đảng và Nhân dân. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị (*khóa XII*) “về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân đấu tranh chống các quan điểm sai trái, những hành vi nói và làm trái với quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Kiên quyết đấu tranh chống tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bè phái. Lãnh đạo tốt việc phòng, chống sự suy thoái về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

1.3. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, các chuyên đề hàng năm, qua đó làm cho cán bộ, đảng viên, hội viên các đoàn thể và quần chúng Nhân dân nhận thức sâu sắc về nội dung, ý nghĩa của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong cán bộ, đảng viên theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Chỉ đạo, thực hiện tốt Quy định số 18-QĐ/HU, ngày 19/4/2019 “về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, cán bộ chủ chốt và người đứng đầu ban, ngành, đoàn thể huyện, xã - thị trấn”.

Chỉ đạo các chi bộ trực thuộc Đảng ủy duy trì việc tổ chức cho đảng viên học tập những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các mẫu chuyện, bài viết về Bác vào sinh hoạt định kỳ chi bộ. Tiếp tục triển khai thực hiện việc xây dựng mô hình học tập và làm theo Bác. Cuối năm có đánh giá việc học tập và làm theo đối với tập thể chi bộ và cá nhân đảng viên, nhằm để từng cán bộ, đảng viên nâng lên về ý thức tự giác và tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

Tiếp tục triển khai thực hiện các Chỉ thị, Quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy, nhất là Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương “về những điều đảng viên không được làm”; Chỉ thị số 10 CT/TU, ngày 15/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về việc không được uống rượu, bia trong giờ làm việc và việc chấp hành giờ giấc hành chính, kỷ luật phát ngôn của cán bộ, đảng viên” và Chỉ thị 28-CT/TU ngày 22/01/2018 của Tỉnh ủy Trà Vinh “về tăng cường trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong hệ thống chính trị” đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; Xây dựng, nhân rộng các mô hình điển hình, tiên tiến.

1.4. Kiện toàn tổ chức, bộ máy; nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng; làm tốt công tác quản lý, phát triển và nâng cao chất lượng đảng viên

Tiếp tục triển khai, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; Kế hoạch số 83 KH/HU về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 84-KH/HU về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Đề án số 03-ĐA/HU, ngày 11/6/2018 về việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; Kế hoạch 112-KH/HU thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW “về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”; Hướng dẫn 02-HD/HU “tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu về đổi mới, sắp xếp, tinh gọn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy hệ thống chính trị; tinh giản biên chế gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện các nguyên tắc xây dựng Đảng; quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của đảng viên tham gia sinh hoạt lệ chi bộ; phân công nhiệm vụ cho đảng viên đúng quy định; định kỳ có kiểm điểm, đánh giá một cách khách quan, đầy đủ đối với việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và chế độ sinh hoạt lệ của đảng viên, làm cơ sở kiểm điểm gắn với nhận xét, đánh giá và phân loại đảng viên cuối năm. Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên (trong đó tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hàng năm đạt 3 - 4% tổng số đảng viên) gắn với rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo quy định. Phát huy dân chủ, nâng cao chất lượng công tác tự phê bình và phê bình trong nội bộ Đảng, đưa đảng viên ra tự phê trước

Nhân dân theo định kỳ hàng năm. Định kỳ kiểm tra hoạt động của các chi bộ để kịp thời uốn nắn, làm cơ sở đánh giá, phân tích chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên.

1.5. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao; coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ

Chủ động quy hoạch đội ngũ cán bộ nhằm bồi dưỡng, đào tạo về chính trị và chuyên môn, tạo nguồn cán bộ về lâu dài, nhất là nhân sự Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân; tiếp tục thực hiện việc đánh giá cán bộ trên kết quả công việc. Đổi mới trong nhận thức và tư duy về công tác cán bộ; mạnh dạn bố trí những cán bộ trẻ, nữ, có trình độ năng lực đảm nhiệm những chức vụ quan trọng. Thực hiện tốt Quy định 126-QĐ/TW của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ trong Đảng. Thực hiện chặt chẽ việc rà soát, thẩm tra về chính trị, nhất là chính trị hiện nay đối với cán bộ theo phân cấp quản lý để chủ động trong việc quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ; chấp hành nghiêm các quy chế về bảo vệ bí mật trong Đảng; tăng cường quản lý cán bộ trong quan hệ với các tổ chức và cá nhân người nước ngoài, đảm bảo trong sạch nội bộ Đảng.

1.6. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

Tiếp tục nghiên cứu, quán triệt và nhận thức đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, hướng dẫn của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; xây dựng và triển khai thực hiện tốt chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025. Triển khai và thực hiện tốt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát phục vụ Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Thường xuyên quan tâm giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với đảng viên và tổ chức Đảng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tổ chức Đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm gắn với xử lý nghiêm những người lợi dụng khiếu nại, tố cáo để làm mất uy tín cán bộ, gây mất đoàn kết; thực hiện nghiêm Quy định số 102-QĐ/TW ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm

và Quy định số 07-QĐ/TW ngày 28/8/2018 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm.

1.7. Công tác dân vận; xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh

Phát huy vai trò lãnh đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy đối với công tác dân vận trong tình hình mới, thực hiện tốt Quy chế công tác Mặt trận, dân vận của hệ thống chính trị. Tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phát huy vai trò nòng cốt của các đoàn thể tham gia phong trào thi đua yêu nước, phong trào dân vận khéo, nâng cao chất lượng và nhân rộng các mô hình có hiệu quả của các đoàn thể; tạo điều kiện thuận lợi cho Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Duy trì phân công Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ phụ trách địa bàn và dự sinh hoạt định kỳ chi, tổ hội đoàn thể và Ban công tác Mặt trận bản; nâng tỷ lệ đoàn viên, hội viên tham gia sinh hoạt lệ; rà soát, quản lý chặt chẽ, đúng thực chất số lượng đoàn viên, hội viên các tổ chức chính trị - xã hội... Chú trọng công tác thi đua, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào.

1.8. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Tiếp tục Quán triệt các văn bản của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực như: Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Hướng dẫn 25-HD/BCĐTW, ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về “Một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực” và một số văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh đối với mọi cá nhân, tổ chức có sai phạm; xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí trong tổ chức, đơn vị, ngành mình quản lý.

- Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác giáo dục liêm chính cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân, nhằm nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

1.9. Đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy; cải cách hành chính trong Đảng

- Thực hiện tốt các nguyên tắc trong tổ chức, sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, tăng cường chế độ lãnh đạo tập thể đi đôi với phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm cá nhân, nhất là vai trò người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghị quyết, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ.

- Nâng cao chất lượng ban hành văn bản, chất lượng các cuộc họp; dành thời gian đi cơ sở, chú trọng kiểm tra, đôn đốc, sơ tổng kết rút kinh nghiệm...; bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của ban chấp hành, Ban thường vụ, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng bộ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Đảng. Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong Đảng; giảm dần các cuộc hội nghị không quan trọng; tăng cường trao đổi, định hướng nhiệm vụ trong Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy để triển khai, thực hiện thống nhất

trong toàn xã; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, hạn chế sử dụng văn bản giấy; tích hợp những báo cáo, công văn có nội dung tương đồng để hạn chế số lượng văn bản ban hành... Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện tốt Đề án cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

- Nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND xã; giám sát, theo dõi, nắm bắt thông tin tình hình phát triển kinh tế - xã hội để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của HĐND, Thường trực, các Ban và đại biểu HĐND, đặc biệt là thực hiện tốt hoạt động tiếp xúc cử tri và tiếp công dân.

- Tiếp tục lãnh chỉ đạo sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức; xây dựng đội ngũ cán bộ phải đảm bảo tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực, uy tín và trình độ ngang tầm nhiệm vụ trước mắt và lâu dài; nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của cơ quan hành chính.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hoạt động của chính quyền, xây dựng tốt mối quan hệ chặt chẽ giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân. Thực hiện quy chế dân chủ cơ quan, thông tin kịp thời các quy định, cơ chế chính sách của Nhà nước; cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước; phổ biến rộng rãi và niêm yết công khai quy chế, quy trình và các thủ tục hành chính tại công sở.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TU ngày 11/12/2023 của Ban thường vụ Tỉnh ủy “về tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo”; Quy định số 429-QĐ/TU ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; người đứng đầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh với Nhân dân; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong giải quyết khiếu nại,

tổ cáo của công dân, nhất là những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên, hạn chế tình trạng khiếu nại vượt cấp, tào đồng thuận xã hội và sự đoàn kết toàn dân; giải quyết dứt điểm các vụ việc tranh chấp, khiếu kiện, hạn chế mức thấp nhất đơn thư tồn đọng, vượt cấp.

3. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng khối đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo. Tiếp tục thực hiện tốt quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Đồng thời, chấn chỉnh, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, chống mọi biểu hiện lợi dụng quyền tự do, dân chủ để xâm hại lợi ích của cá nhân, tổ chức và xã hội.

- Thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; phát huy giá trị tốt đẹp của các tôn giáo; động viên tín đồ tích cực tham gia các phong trào của địa phương, đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư gắn với xây dựng xã nông thôn mới nâng cao. Ngăn chặn mọi biểu hiện lợi dụng tôn giáo để chống phá, gây mất an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội,...

- Thực hành dân chủ rộng rãi, dân chủ trong sinh hoạt Đảng, hệ thống chính trị và trong đời sống của Nhân dân; tạo mọi điều kiện thuận lợi để Nhân dân được tham gia ngày một nhiều hơn, sâu rộng hơn vào đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Thực hiện đầy đủ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân và các quy định khác của pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng”; công khai hóa, minh bạch hóa hoạt động của chính quyền.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc trong việc bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên, của Nhân dân, trong giám sát, phản biện xã hội và trong góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Tôn trọng quyền làm chủ của Nhân dân và lợi ích chính đáng của Nhân dân; đồng thời đề cao trách

nhệm công dân, ý thức pháp luật, ngăn chặn kịp thời những hành vi lợi dụng dân chủ để làm mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; tập trung đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, dân vận khéo, các phong trào của Mặt trận, đoàn thể qua các phong trào vận động tập hợp quần chúng vào các tổ chức chính trị, xã hội; quan tâm bồi dưỡng, tạo nguồn giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp. Phấn đấu hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2020-2025.

II- PHÁT TRIỂN KINH TẾ, VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Phát triển kinh tế

1.1. Quy hoạch, cơ cấu lại nền kinh tế

Tiếp tục tập trung vùng cây ăn trái có thế mạnh của địa phương nhằm thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu kinh tế, trọng tâm là tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, trong đó chú trọng sản xuất theo hướng hữu cơ và liên kết chuỗi giá trị gắn tiêu thụ sản phẩm, từng bước nâng cao giá trị sản phẩm ngành nông nghiệp.

1.2. Phát triển nông, ngư, lâm nghiệp, thủy sản

- Tận dụng lợi thế diện tích mặt nước vùng lòng hồ Thủy điện Sơn La phát triển mạnh nghề nuôi trồng, đánh bắt thủy sản cả về số lượng, chất lượng, giá trị kinh tế tập trung. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích, mời gọi các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn, đồng thời mở rộng qui mô sản xuất, tổ chức sản xuất nông nghiệp tốt theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalG.A.P và các tiêu chuẩn tương tự, tạo chuỗi liên kết giá trị từ khâu cung cấp con giống, đến khâu tổ chức tiêu thụ sản phẩm đầu ra; gắn sản xuất với hoạt động chế biến sản phẩm. Tăng cường nguồn lực hỗ trợ cho hoạt động đầu tư sản xuất con giống chất lượng cao tại chỗ, hoạt động chế biến sản phẩm, công tác phòng, chống dịch bệnh, lập hồ sơ xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản

phẩm, xây dựng mã số, mã vạch, tuyên truyền, quảng bá sản phẩm và các chính sách hỗ trợ khác theo quy định hiện hành. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, tạo môi trường sản xuất, kinh doanh lành mạnh, thông thoáng, an toàn, ổn định và bền vững. Tiếp tục huy động nguồn lực cho hoạt động thả cá giống, tái tạo nguồn lợi tự nhiên, đảm bảo sinh kế cho người dân đồng thời nhân diện mô hình nuôi trai nước ngọt lấy ngọc nếu đạt hiệu quả kinh tế cao.

- Tập trung rà soát, bổ sung quy hoạch sử dụng đất trong sản xuất nông nghiệp gắn với chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hoá có giá trị kinh tế cao, đáp ứng nhu cầu thị trường. Sử dụng có hiệu quả, hợp lý nguồn tài nguyên đất đai trong sản xuất nông nghiệp theo hướng thâm canh, xen canh, tăng vụ, tăng hệ số sử dụng đất nhằm tăng thu nhập trên một đơn vị diện tích. Phát triển diện tích cây ăn quả tập trung, cây dược liệu dưới tán rừng trên địa bàn tất cả các xã. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, từng bước ứng dụng công nghệ cao; khuyến khích nông hộ sử dụng giống cây trồng mới có chất lượng cao gắn với việc chọn lọc, bảo tồn, nhân diện các giống cây bản địa chất lượng, giá trị kinh tế cao. Khuyến khích, thu hút xây dựng các nhà máy chế biến sản phẩm nông nghiệp và các cơ sở sơ chế bảo quản nông sản khi các vùng nguyên liệu đã hình thành. Liên kết chặt chẽ với các nhà khoa học, các nhà đầu tư trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa nông sản.

- Tranh thủ mọi nguồn lực hỗ trợ phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng chăn nuôi sạch tạo sức bật phát triển chăn nuôi hàng hóa. Trong đó, tập trung vào hỗ trợ chăn nuôi theo hình thức nhốt chuồng, kết hợp với mô hình chăn thả tập trung theo quy hoạch. Hỗ trợ chuyển giao khoa học - kỹ thuật cho cải tạo chất lượng đàn gia súc, gia cầm; kỹ thuật phòng chống dịch bệnh, phòng chống rét; kỹ thuật xử lý phế phẩm của trồng trọt và hỗ trợ phát triển diện tích cỏ làm thức ăn gia súc.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; khoanh nuôi tái sinh rừng; trồng rừng, chăm sóc rừng phòng hộ lưu vực lòng hồ, sông suối, dọc các tuyến đường giao thông. Khuyến khích phát triển kinh tế hộ gia đình gắn với bảo vệ

rừng; thực hiện các biện pháp lâm sinh phục hồi rừng; rà soát giao rõ ranh giới diện tích rừng đã giao khoán quản lý bảo vệ; khuyến khích, kêu gọi các tổ chức, cá nhân có tiềm lực tài chính tham gia trồng rừng, phát triển diện tích rừng trên địa bàn xã; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm lâm luật.

- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn cung ứng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc diệt cỏ; hướng dẫn, khuyến khích Nhân dân tăng cường sử dụng các chế phẩm sinh học trong bảo vệ thực vật, hạn chế tối thiểu việc sử dụng các loại hóa chất trong canh tác nông nghiệp nhằm bảo vệ môi trường và tạo ra sản phẩm sạch, an toàn cho sức khỏe của người tiêu dùng.

1.3. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi, mời gọi doanh nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở sơ chế, chế biến sản phẩm nông nghiệp thông qua việc tạo quỹ đất để làm mặt bằng sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt các chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đào tạo lao động, tuyển dụng lao động, đảm bảo an ninh trật tự và môi trường kinh doanh cạnh tranh lành mạnh. Thực hiện việc rà soát, đề nghị điều chỉnh lại quy hoạch các điểm mỏ đảm bảo hoạt động khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên khoáng sản một cách hợp lý, hiệu quả, bền vững; gắn hoạt động khai thác với hoạt động chế biến, hạn chế thấp nhất việc xuất bán sản phẩm thô ra ngoài thị trường.

- Thực hiện tốt chính sách khuyến công; hỗ trợ đào tạo lao động; thực hiện tốt chính sách cho vay vốn với lãi suất ưu đãi; hỗ trợ khôi phục một số ngành nghề truyền thống tạo ra sản phẩm OCOP có giá trị kinh tế cao; đẩy mạnh phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng về giao thông, thủy lợi, điện nước sinh hoạt, các công trình giáo dục, y tế, phúc lợi công cộng; thực hiện tốt các giải pháp về bảo vệ môi trường theo yêu cầu của phát triển bền vững tạo điều kiện cho hoạt động công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp phát triển.

1.4. Thương mại, dịch vụ, du lịch

Mở rộng, phát triển mạng lưới thương mại - dịch vụ; tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng hệ thống chợ trung tâm, xây dựng mới và nâng cấp hệ

thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nhất là hệ thống giao thông. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng trong việc lưu thông, tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp và các sản phẩm chế biến từ hoạt động sản xuất nông nghiệp; đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm quảng bá, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa đồng thời từng bước phát triển loại hình thương mại điện tử nhằm giới thiệu sản phẩm và đa dạng hóa các loại hình kinh doanh, dịch vụ. Tăng cường quản lý thị trường, hướng dẫn các thành phần kinh tế kinh doanh đúng pháp luật, cạnh tranh lành mạnh; chống trốn thuế, lậu thuế, lưu thông hàng giả; xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại.

Đẩy mạnh việc kêu gọi, thu hút đầu tư, tạo mọi điều kiện để các doanh nghiệp có tiềm lực kinh tế đủ mạnh tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển ngành du lịch của xã. Lấy du lịch sinh thái; du lịch cộng đồng; du lịch trải nghiệm, mạo hiểm và du lịch văn hóa tâm linh làm nòng cốt cho phát triển hoạt động du lịch. Tiến hành khảo sát, điều chỉnh quy hoạch du lịch cho phù hợp với điều kiện thực tế của xã theo hướng: hình thành các tuor du lịch sinh thái, du lịch mạo hiểm trên vùng lòng hồ thủy điện và hang động bản Có Nội, đỉnh Khâu Pùm; khám phá suối nước nóng bản Bon địa bàn xã Mường Chiên.

Huy động mọi nguồn lực cho việc đầu tư xây dựng, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể truyền thống quý báu của Nhân dân các dân tộc trên địa bàn để bảo tồn và phát triển các sản phẩm du lịch mang bản sắc riêng có của xã. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường sinh thái thông qua việc đẩy mạnh công tác phát triển rừng, bảo vệ các nguồn gen tự nhiên; tổ chức sản xuất sạch, hạn chế tối thiểu việc sử dụng các sản phẩm bao bì khó phân hủy ảnh hưởng đến môi trường sống; thực hiện tốt cam kết bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đầu tư hỗ trợ cho việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành du lịch, bao gồm cả nguồn nhân lực trong lĩnh vực quản lý nhà nước và nguồn nhân lực làm việc trực tiếp trong hoạt động kinh doanh. Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá tiềm năng, lợi thế và các sản phẩm du lịch của xã

1.5. Tài chính - tín dụng

- Tăng cường chỉ đạo các biện pháp quản lý thu, chống thất thu ngân sách; bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân kinh doanh để quản lý nguồn thu; kiên quyết không để thất thu thuế, thu kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác quản lý nguồn thu từ các đối tượng kinh doanh vắng lai như: hoạt động xây dựng, buôn chuyển, bán hàng lưu động, hoạt động khai thác tài nguyên và kinh doanh vận tải. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về thuế.

- Tăng cường công tác kiểm soát chi đối với các đơn vị dự toán; kiên quyết xuất toán các nội dung chi không đúng qui định. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế kinh phí quản lý hành chính theo qui định hiện hành. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý sử dụng ngân sách; quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tuyên truyền và đẩy mạnh các hình thức huy động vốn phù hợp, hiệu quả để huy động tối đa nguồn vốn nhân rồi trong Nhân dân, đáp ứng nhu cầu vốn cho vay phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, nhất là khu vực nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp, hợp tác xã áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

1.6. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, quy hoạch, kế hoạch quản lý nhà nước về xây dựng

- Trên cơ sở kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2025 – 2030, tranh thủ các nguồn vốn đầu tư của nhà nước, từng bước nâng cấp và hoàn thiện một số tuyến đường trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế, xã hội: Mở rộng tuyến từ Bản Bon đến trung tâm xã, cải tạo nâng cấp sửa chữa các công trình đường giao thông, nước sinh hoạt, công trình thủy lợi và các công trình khác đáp ứng phát triển kinh tế xã hội trên toàn xã.

- Rà soát, điều chỉnh kịp thời quy chế quản lý xây dựng, quy hoạch các điểm dân cư nông thôn cho phù hợp với điều kiện thực tiễn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy hoạch xây dựng và

trật tự xây dựng, lấn chiếm vỉa hè, lòng, lề đường thuộc các tuyến đường trên địa bàn xã. Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Phân rõ trách nhiệm trong công tác quản lý đầu tư xây dựng; nâng cao chất lượng từ khâu chuẩn bị đến khâu thực hiện đầu tư và quản lý, vận hành, khai thác; tăng cường công tác, kiểm tra, giám sát đầu tư; xử lý nghiêm các trường hợp gây thất thoát, lãng phí nguồn lực đầu tư.

1.7. Phát triển các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác

Củng cố và phát triển các tổ hợp tác, hợp tác xã, chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động và hiệu quả. Đặc biệt trong hoạt động phải xây dựng phương án sản xuất theo hướng hữu cơ vi sinh gắn liền kết chuỗi giá trị, đảm bảo chất lượng, bền vững để tăng thu nhập cho thành viên, thực hiện quy trình sản xuất VietGap, liên kết với các doanh nghiệp để tiêu thụ các mặt hàng nông sản cho người dân nhất là các hộ tham gia Hợp tác xã đảm bảo ổn định. Tăng cường công tác triển khai, tuyên truyền các chính sách hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi để khuyến khích, hỗ trợ các hộ có đăng ký kinh doanh, có mã số thuế, có tiềm năng, chuyển đổi thành lập doanh nghiệp và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

2. Phát triển văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học - công nghệ, phát triển nguồn nhân lực, phát triển con người

2.1. Chăm lo phát triển văn hóa và xây dựng con người mới

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 33, Hội nghị Trung ương IX (khóa XI) “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Đẩy mạnh cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với xây dựng nông thôn mới, tuyên truyền hộ dân đăng ký và thực hiện các tiêu chuẩn hộ gia đình văn hóa nông thôn mới.

2.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thông tin, văn nghệ, thể dục - thể thao

- Hỗ trợ hoạt động sưu tầm, phục dựng, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc; đầu tư xây dựng các công trình thể thao, thiết chế văn hóa cơ sở; khuyến khích phong trào thể dục, thể thao nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá mới, gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới,". Chỉ đạo thực hiện tốt công tác bình xét, phân loại gia đình văn hóa; bản văn hóa; cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa. Làm tốt công tác khuyến khích, hỗ trợ, động viên đội ngũ nghệ nhân, diễn viên tham gia vào hoạt động sưu tầm, phục dựng, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc. Biểu dương khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch, đầu tư xây dựng, nâng cấp các cụm loa truyền thanh cơ sở. Tiếp tục nâng cao chất lượng tin, bài; xây dựng chuyên trang chuyên mục tiếng dân tộc nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và mức độ hưởng thụ cho Nhân dân. Tạo điều kiện thuận lợi để dịch vụ bưu chính, viễn thông phát triển.

2.3. Phát triển giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy và học tập theo hướng hiện đại, đáp ứng chuẩn giáo dục hiện hành; phát huy tốt nhất năng lực sáng tạo của người học, coi trọng thực hành, thực tế; chú trọng giáo dục lối sống, nhân cách, đạo đức, lý tưởng và truyền thống cách mạng, ý chí kiên cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chuyển dần nhận thức của xã hội từ việc học để có bằng cấp sang học để có nghề nghiệp; đẩy mạnh phong trào xây dựng xã hội học tập, thực hiện tốt chính sách khuyến học, khuyến tài, tạo điều kiện công bằng và thuận lợi để mọi người dân được học tập suốt đời. Xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn với đào tạo nghề cho lao động phổ thông để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - văn hóa -

xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và hội nhập. Chú trọng nâng cao vai trò, chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng các xã trong công tác tập huấn, bồi dưỡng, chuyển giao khoa học, kỹ thuật cho phát triển sản xuất.

Xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu phát triển ngành giáo dục - đào tạo; đặc biệt coi trọng quản lý chất lượng, huy động sự tham gia của toàn xã hội, nâng cao hiệu quả đầu tư phát triển giáo dục; tăng quyền tự chủ và nâng cao trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội khuyến học và Trung tâm học tập cộng đồng; tích cực làm nòng cốt trong phong trào khuyến học, khuyến tài, hỗ trợ học sinh, sinh viên nghèo hiếu học, huy động mọi nguồn lực xã hội để chăm lo cho sự nghiệp giáo dục; thực hiện có hiệu quả Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng” theo Quyết định 281/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, góp phần thực hiện tốt phong trào xây dựng xã hội học tập.

- Quan tâm chọn cử đào tạo cán bộ kỹ thuật cho các ngành nghề nông, lâm, ngư nghiệp, khu vực nông thôn. Đặc biệt chú ý đào tạo lực lượng lao động trẻ, bồi dưỡng kiến thức về quản lý, trình độ kỹ thuật để lực lượng này trở thành hạt nhân nòng cốt đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật, phương thức mới vào sản xuất. Phối hợp chặt chẽ với các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề để đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, đào tạo nghề cho lực lượng người lao động. Mở rộng hình thức liên kết đào tạo, tập huấn cho lực lượng lao động theo phương châm đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo nhu cầu, định hướng phát triển kinh tế, xã hội của xã.

2.4. Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Khuyến khích đầu tư xã hội, tăng đầu tư công để nâng chất lượng, hiệu quả các việc ứng dụng khoa học - công nghệ vào công tác quản lý, phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường; ưu tiên hỗ trợ khoa học - công nghệ xây dựng được các mô hình kinh tế phù hợp với từng giai đoạn phát triển dựa trên các nghiên cứu, đánh giá về tiềm năng, lợi thế của huyện. Trong đó có việc ưu tiên đầu tư cho việc

nghiên cứu phục tráng nguồn gen đối giống vật nuôi, cây trồng bản địa có chất lượng và giá trị kinh tế cao, đảm bảo tính khả thi, bền vững cho phát triển sản xuất hàng hóa. Tranh thủ mọi nguồn lực đầu tư hỗ trợ thực hiện các mô hình trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; thực hiện cam kết với Nhân dân về hỗ trợ đầu tư khoa học, kỹ thuật, chuyển giao công nghệ cho sản xuất tập trung, sản xuất chuyên canh theo hướng hàng hóa.

- Tăng cường đội ngũ cán bộ kỹ thuật ở các địa bàn cơ sở, chú trọng đào tạo kỹ thuật, tay nghề cho thanh niên - là lực lượng lao động, trẻ khỏe có khả năng nắm bắt nhanh nhạy các kỹ thuật công nghệ mới. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi thu hút trí thức trẻ về công tác trên địa bàn xã, đồng thời tạo mọi điều kiện tốt nhất có thể để tri thức phát huy nghiên cứu, ứng dụng khoa học vào thực tiễn. Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh giỏi, có hiệu quả kinh tế cao, nhất là trong lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ du lịch và sản xuất nông lâm nghiệp. Làm tốt công tác tổng kết, đánh giá các mô hình kinh tế và nhân ra diện rộng; khuyến khích, phát động phong trào làm kinh tế giỏi trong Nhân dân

2.5. Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; dân số và phát triển; gia đình và trẻ em

- Tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, trang thiết bị kỹ thuật cho ngành y tế; chú trọng đào tạo, đào tạo lại nâng cao trình độ tay nghề cho đội ngũ y, bác sỹ; thực hiện tốt chính sách khuyến khích, thu hút bác sỹ có tay nghề cao, sinh viên được đào tạo chính qui ở bậc đại học, cao học đến công tác tại xã; tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích phát triển các cơ sở y tế, khám chữa bệnh ngoài công lập. Huy động, đảm bảo nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh; kiểm soát tốt các dịch vụ khám chữa bệnh, gắn với thực hiện chính sách ưu tiên, hỗ trợ về y tế cho đồng bào dân tộc thiểu số, người có hoàn cảnh khó khăn. Tiếp tục chỉ đạo các xã làm tốt công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; tăng cường nâng cao chất lượng, hiệu quả khám, chữa bệnh của trạm y tế cơ sở.

- Tăng cường nguồn lực thực hiện công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình; đẩy mạnh công tác truyền thông làm chuyển biến sâu sắc nhận thức trong Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của công tác này.

2.6. Về lao động, việc làm, thực hiện các chính sách xã hội và an sinh xã hội

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn, giải quyết việc làm: Tăng cường công tác đào tạo nghề cho lao động trong độ tuổi; tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề gắn với việc làm ở các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; quan tâm hỗ trợ cho lao động có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài; cung cấp thông tin về việc làm trong nước và nước ngoài kịp thời, thường xuyên để người lao động tiếp cận và lựa chọn ngành nghề phù hợp.

- Công tác giảm nghèo bền vững: Thực hiện tốt chính sách, các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, chính sách nhà ở theo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Tạo điều kiện hỗ trợ vay vốn, tiếp cận các chính sách, giới thiệu việc làm góp phần kéo giảm hộ nghèo của xã còn dưới 5%, thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 tăng gấp từ 2 đến 2,5 lần so với năm 2025.

- Công tác đền ơn đáp nghĩa và thực hiện các chính sách an sinh xã hội: Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chăm sóc và nâng mức sống của người có công với cách mạng, gia đình liệt sĩ, các đối tượng bảo trợ xã hội; phân đầu 100% đối tượng có hoàn cảnh khó khăn được nhận hỗ trợ từ chính sách xã hội; đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công cách mạng, chăm sóc người già không nơi nương tựa, người tàn tật, trẻ mồ côi; Vận động Nhân dân tích cực tham gia BHYT, BHXH tự nguyện; thực hiện tốt công tác chăm sóc và giáo dục trẻ em, người nghèo, quan tâm chăm lo cho người nghèo có cuộc sống ổn định.

3. Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu

3.1. Về quản lý đất đai, tài nguyên

Tập trung quản lý thực hiện tốt Quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch được phê duyệt; tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên. Hướng dẫn kịp thời các thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất cho Nhân dân.

3.2. Về bảo vệ môi trường

Nâng cao nhận thức, kiến thức về bảo vệ môi trường trong toàn thể Nhân dân; kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái, đảm bảo 100% cơ sở sản xuất kinh doanh phải cam kết bảo vệ môi trường. Trong sản xuất nông nghiệp tăng cường tuyên truyền vận động người dân thu gom chai, vỏ nhựa và bao bì thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định; phối hợp với các cơ quan chuyên môn tỉnh, huyện xử lý rác thải nông nghiệp đảm bảo không gây ô nhiễm. Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 21/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh.

3.3. Chủ động phòng, chống thiên tai, biến đổi khí hậu

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục nâng cao nhận thức của người dân về tác động của biến đổi khí hậu như thiếu nước ngọt phục vụ sản xuất; lốc xoáy...Phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, kịp thời kiện toàn, củng cố và phân công từng thành viên Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, xây dựng phương án, kế hoạch phòng chống thiên tai phù hợp với điều kiện của xã. Huy động lực lượng thực hiện các giải pháp phòng, chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ nhằm giảm nhẹ thiên tai xảy ra.

4. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia và đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư Thủy điện Sơn La

- Coi trọng, tổ chức quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn được giao, không để thất thoát, lãng phí. Rà soát, điều chỉnh hoặc đề nghị điều chỉnh kịp thời

nội dung các phương án hỗ trợ đảm bảo sát với nhu cầu thực tiễn và định hướng phát triển theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, công khai, minh bạch. Lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án để hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa tập trung; tránh đầu tư dàn trải, gây lãng phí, không hiệu quả trong hỗ trợ phát triển sản xuất và đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, phát huy vai trò trách nhiệm của từng chi bộ, các tổ chức đoàn thể, tập trung vận động gia đình đảng viên, hội viên và Nhân dân xây dựng hộ gia đình đạt chuẩn nông thôn mới, duy trì các hoạt động cải thiện cảnh quan môi trường chăm sóc các tuyến đường hoa trên đường giao thông để tạo cảnh quan môi trường sáng – xanh - sạch, đẹp.

III- QUỐC PHÒNG - AN NINH

1. Tăng cường quốc phòng và an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội

- Phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị tham gia phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới; nắm chắc, quản lý chặt chẽ địa bàn, mục tiêu, đối tượng. Kiểm chế và kéo giảm tai nạn giao thông; Nắm chắc tình hình, xử lý kịp thời, không bị động, bất ngờ, giải quyết có hiệu quả các vụ việc khiếu kiện của công dân; không để xảy ra "điểm nóng" về an ninh trật tự. Thực hiện tốt chủ trương, chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chống đối Đảng, Nhà nước; âm mưu thành lập nhà nước ly khai.

- Xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, hỗ trợ tốt cho lực lượng Công an xã trong thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tại địa phương. Xây dựng lực lượng DQTV, DBĐV đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, có tinh thần sẵn sàng chiến đấu và có độ tin cậy cao; gắn sự nghiệp quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân, huấn luyện,

diễn tập; phần đầu hàng năm được công nhận xã an toàn về ANTT và được tái vững mạnh về quốc phòng an ninh.

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Mường Chiên lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2025 – 2030 là Đại hội của đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, đổi mới. Phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần tự chủ, sáng tạo, ý chí và khát vọng vươn lên; huy động hiệu quả sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc xã Mường Chiên quyết tâm hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, phần đầu xây dựng xã Mường Chiên phát triển nhanh và bền vững; bảo đảm quốc phòng - an ninh.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Tổ công số 11 tác của BTV Tỉnh ủy;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Đại biểu dự đại hội;
- Các chi bộ trực thuộc;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Cầm Văn Huy